

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2020/HS-ST
Ngày: 30-9-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hùng;
2. Bà Trịnh Trần Tuyết Trinh;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phát Huy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Châu H2, sinh năm 1997, tại PA, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp O2, xã PX, huyện PA, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn No, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị M-1, sinh năm 1955; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/9/2020 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Dương Thị Thùy G5, sinh năm 1971; nơi cư trú: tổ 18, khóm Lg1, phường Y, thành phố K, tỉnh An Gaing, vắng mặt;

- Ông Nguyễn Văn G2, sinh năm 1966; nơi cư trú: ấp Z, xã Q, huyện T, tỉnh An Gaing, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Em Nguyễn Hoàng C2, sinh năm 1992, vắng mặt;

- Ông Võ Thanh G-2, sinh năm 1974, vắng mặt;
- Bà Võ Thị Kim Co, sinh năm 1983, vắng mặt;
- Bà Trình Thị Kim U4, sinh năm 1985, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 08/01/2020, G5 khóa cửa căn nhà thuộc tổ 04, khóm Vĩnh Chánh 1, phường Vĩnh nguồn, thành phố K để về sinh hoạt tại căn nhà chính thuộc tổ 18, khóm Lg1, phường Y. Khoảng 8 ngày 09/01/2020, G5 về lại căn nhà tại phường Vĩnh Nguon, phát hiện nhà bị cạy phá cửa hông, kiểm tra tài sản bên trong nhà bị xáo trộn, kiểm tra Camera quan sát gia đình phát hiện người thanh niên đột nhập lấy trộm tivi, nhãn hiệu SHARP 50 Inch, xe mô tô, nhãn hiệu FUTURE, biển số xe 67D1- 089.75 của G2, bạn G5 gửi giữ. G5 trình báo Công an.

Trong ngày 09/01/2020, Công an phát hiện Tivi của G5 bị mất trộm, để tại nhà của G-2 đối diện nhà G5. Qua làm việc, Nguyễn Châu H2 khai nhận, đã mua Tivi của người thanh niên tên Ngoan, không rõ địa chỉ; nghỉ trọ tại nhà nghỉ “Lucky”, với số tiền 1.000.000đồng; lúc giao dịch, Ngoan có nói Tivi do trộm cắp mà có, do ham rẻ, H2 mua để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 01 Tivi, nhãn hiệu SHARP-LED BACKLIGHTR TV, Model LC-50UA.6800X, màu sơn đen, màn hình phẳng, 50Inch (đã trao trả cho bị hại G5); 01 áo sơ mi dài tay, vải sọc trắng, nhãn hiệu N/N COLIECTION-FOR MEN, Size XL; 01 quần kaki đen, dài, nhãn hiệu MEN FASHION A&H.

Kết luận định giá tài sản số 43/KL-ĐG ngày 05/02/2020 của Hội đồng định giá thành phố K, ghi nhận Tivi, nhãn hiệu SHARP-LED BACKLIGHTR TV, Model LC-50UA.6800X, màu sơn đen, màn hình phẳng, 50Inch, trị giá 4.000.000 đồng; xe mô tô, nhãn hiệu FUTURE, biển số 67D-089.75, trị giá 10.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản trong vụ án 14.000.000 đồng.

Ngày 28/02/2020, Cơ quan điều tra Công an K đã ra Quyết định khởi tố vụ án và Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 08 và Quyết định khởi tố bị can số 160 cùng ngày 06/07/2020 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Ngày 13/9/2020, H2 bị bắt tạm giam.

Tại Cáo trạng số 103/CT-VKS-CD ngày 10/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố Nguyễn Châu H2 về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận và trong lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên trình bày: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước đối với tài sản do phạm tội mà có gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù giam mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa chung.

Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 323, các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 đến 02 năm tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách theo quy định pháp luật về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 áo sơ mi dài tay, vải sọc trắng, nhãn hiệu N/N COLIECTION- FOR MEN, Size XL; 01 quần kaki đen, dài, nhãn hiệu MEN FASHION A&H không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bà G5 nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản, nghi vấn người thanh niên tên Ngoan thực hiện, Cơ quan điều tra tách vụ án, tiếp tục làm rõ xử lý theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng,

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung:

[3] Hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo H2 khai nhận biết Ngoan trước khi giao dịch tiêu thụ tivi do Ngoan lấy trộm hơn nửa tháng về trước. Đồng thời xác định biết được tivi bị cáo tiêu thụ là do Ngoan lấy trộm có giá trị cao, tuy nhiên hám lợi nên bị cáo tiêu thụ tài sản này.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, kết luận định giá. Ngoài ra, còn phù hợp với vật chứng vụ án thu giữ đã trả lại cho bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác gồm: Biên bản trích xuất hình ảnh camera ngày 15/5/2020 do Cơ quan điều tra lập và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo biết rõ Tivi, nhãn hiệu SHARP-LED BACKLIGHTR TV, Model LC-50UA.6800X, màu sơn đen, màn hình phẳng, 50Inch Ngoan có được là do chiếm đoạt của người khác mà có nhưng bị cáo vẫn cố tình mua tài sản trên để hưởng lợi là đã phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội mà còn gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bên cạnh đó, nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, chỗ ở ổn định; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị áp dụng hình phạt không quá 03 năm tù. Trong thời gian được tại ngoại, bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật nào khác; bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo được cải tạo, giáo dục, chấp hành án dưới sự giám sát, giáo dục tại địa phương là để tạo điều kiện tốt nhất để bị cáo tự tu dưỡng, rèn luyện chấp hành pháp luật, giúp đỡ về an sinh xã hội, như vậy cũng là phù hợp chính sách hình sự mới nhân đạo của Nhà nước, không ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm và an ninh, trật tự, an toàn xã hội, như lời đề nghị của Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

Do đó, Hội đồng xét xử, xét thấy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo được hưởng án treo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhưng cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc thành phần lao động, thu nhập không ổn định; xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 áo sơ mi tay dài, màu đen sọc trắng, hiệu N/N COLIECTION- FOR MEN, Size XL và 01 quần kaki dài, màu đen, hiệu NEW FASHION A&H không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà G5 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập xử lý.

[8] Vấn đề khác: Đối với hành vi trộm cắp tài sản, nghi vấn người thanh niên tên Ngoan thực hiện, Cơ quan điều tra tách vụ án, tiếp tục làm rõ xử lý theo luật định là phù hợp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Châu H2 phạm tội: *“Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”*;

Xử phạt Nguyễn Châu H2 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với bị cáo là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án 30/9/2020 (ngày ba mươi, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi).

Giao bị cáo Nguyễn Châu H2 cho Ủy ban nhân dân xã PX, huyện PA, tỉnh An Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tuyên bố trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi tay dài, màu đen sọc trắng, hiệu N/N COLIECTION- FOR MEN, Size XL và 01 quần kaki dài, màu đen, hiệu NEW FASHION A&H đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/9/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố K với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K).

Căn cứ các Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Châu H2 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

(Đã giải thích chế định án treo).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ;
- Phòng hồ sơ;
- Chi cục THADS thành phố;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Kiều Nga